TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG** **TỈNH SÓC TRĂNG** Bản án số: 46/2018/DS-ST Ngày: 24-8-2018 *V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng*	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Vĩnh Khương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/. Ông Huỳnh Phước.

2/. Ông Phan Văn Tạo.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Minh Thuận, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Đồ Ngọc Tuyền - Kiểm sát viên.

Ngày 24/8/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 113/2018/TLST-DS ngày 15/5/2018 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 135/2018/QĐXXST-DS ngày 10/7/2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại cổ phần N, địa chỉ: MCT TQK, quận HK, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: Ông Trần Chí L, địa chỉ: Số KB THĐ, phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng (theo văn bản uỷ quyền ngày 09/8/2018 - vắng mặt).

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Hoàng V, địa chỉ nơi làm việc: Phòng Cảnh sát P Công an tỉnh Sóc Trăng; Số HCH đường LHP, khóm N, phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 04/4/2018 của Ngân hàng Thương mại cổ phần N (sau đây viết là Ngân hàng) thì:

Ngày 10/7/2007, ông Nguyễn Hoàng V có ký hợp đồng tín dụng đồng Việt Nam số 536/NHNT-CBCNV vay 50.000.000 đồng của Ngân hàng Thương

mại cổ phần N - Chi nhánh Sóc Trăng để sửa nhà trong thời hạn 60 tháng kể từ ngày rút vốn đầu tiên; lãi suất trong hạn 1,15%/tháng, lãi suất quá hạn 1,725%/tháng; nợ gốc và lãi trả theo định kỳ hàng tháng. Cùng ngày 10/7/2007, ông V đã rút vốn vay nhưng chỉ trả được 37.311.827 đồng gốc, 18.692.867 đồng lãi trong hạn, 113.348 đồng lãi quá hạn.

Ngân hàng yêu cầu Tòa án buộc ông Nguyễn Hoàng V trả số tiền còn nợ là 30.740.883 đồng, gồm 12.688.173 đồng gốc, 12.397.861 đồng lãi trong hạn, 5.654.849 đồng quá hạn và tiền lãi phát sinh theo lãi suất của hợp đồng cho đến khi trả dứt nợ.

Ngân hàng đã giao nộp các tài liệu, chứng cứ gồm: Bản sao có chứng thực Hợp đồng tín dụng đồng Việt Nam số 536/NHNT-CBCNV ngày 10/7/2007; Bản sao có chứng thực Giấy nhận nợ số 1211 ngày 10/7/2007; Bản sao có chứng thực Giấy xác nhận của tổ chức quản lý lao động hoặc tổ chức quản lý và chi trả thu nhập ngày 05/7/2007.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng cho rằng Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án và đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

- Những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự: Ông Nguyễn Hoàng V không phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu mà Ngân hàng đã trình bày và giao nộp cho Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Hoàng V trả số tiền gốc, lãi còn nợ phát sinh từ hợp đồng tín dụng đồng Việt Nam số 536/NHNT-CBCNV ngày 10/7/2007 và ông V làm việc tại Phòng Cảnh sát P Công an tỉnh Sóc Trăng, có địa chỉ tại số HCH đường LHP, khóm N, phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Theo đơn khởi kiện ngày 04/4/2018, Ngân hàng đã ghi đầy đủ và đúng địa chỉ nơi làm việc của ông V theo địa chỉ được ghi trong hợp đồng tín dụng đồng Việt Nam số 536/NHNT-CBCNV ngày 10/7/2007. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án không tống đạt được thông báo về việc thụ lý vụ án do ông V không còn làm việc tại Phòng Cảnh sát P Công an tỉnh Sóc Trăng, nhưng do ông V không thông báo cho Ngân hàng biết về nơi cư trú hoặc làm việc mới theo quy định tại khoản 3 Điều 40, điểm b khoản 2 Điều 277 Bộ luật dân sự năm 2015 nên được

coi là cố tình giấu địa chỉ. Vì vậy, Tòa án căn cứ điểm e khoản 1 Điều 192 Bộ luật Tố tụng dân sự để thụ lý, giải quyết theo thủ tục chung.

[3] Ông Nguyễn Hoàng V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan; ông Trần Chí L có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, các khoản 1, 3 Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt ông V, ông L.

[4] Theo các tình tiết, sự kiện không phải chứng minh và tài liệu do Ngân hàng cung cấp, căn cứ khoản 2 Điều 92, khoản 1 Điều 95 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xác định:

[4.1] Ông Nguyễn Hoàng V có vay không có tài sản bảo đảm của Ngân hàng Thương mại cổ phần N - Chi nhánh Sóc Trăng 50.000.000 đồng theo hợp đồng tín dụng đồng Việt Nam số 536/NHNT-CBCNV ngày 10/7/2007 để sửa nhà trong thời hạn 60 tháng; lãi suất trong hạn 1,15%/tháng, lãi suất quá hạn 1,725%/tháng.

[4.2] Ông V đã nhận số tiền vay 50.000.000 đồng theo Giấy nhận nợ số 1211 ngày 10/7/2007, nhưng tính đến ngày 30/6/2011 chỉ trả được 37.311.827 đồng gốc, 18.692.867 đồng lãi trong hạn, 113.348 đồng lãi quá hạn; Còn nợ Ngân hàng số tiền tổng cộng 30.740.883 đồng, gồm 12.688.173 đồng gốc, 12.397.861 đồng lãi trong hạn, 5.654.849 đồng quá hạn.

[5] Do ông Nguyễn Hoàng V vi phạm nghĩa vụ trả tiền theo định kỳ nên việc Ngân hàng yêu cầu trả số tiền còn nợ nêu trên là có căn cứ, phù hợp với nội dung thỏa thuận về trả nợ gốc và lãi, chuyển nợ quá hạn, tính lãi tiền vay tại các Điều 5, Điều 7, Điều 8 của hợp đồng tín dụng đồng Việt Nam số 536/NHNT-CBCNV ngày 10/7/2007 và quy định tại Điều 95 Luật các Tổ chức tín dụng, Điều 11, điểm c khoản 2 Điều 24 Quy chế cho vay của tổ chức tín dụng đối với khách hàng ban hành kèm theo Quyết định số 1627/2001/QĐ-NHNN ngày 31/12/2001 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước (đã được sửa đổi, bổ sung).

[6] Từ những phân tích trên, đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm: Ngân hàng không phải chịu; ông Nguyễn Hoàng V phải chịu 1.537.044 đồng theo khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 92, khoản 1 Điều 95, điểm e khoản 1 Điều 192, điểm b khoản 2 Điều 227, các khoản 1, 3 Điều 228, Điều 238, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 95 Luật các Tổ chức tín dụng; Quyết định số 1627/2001/QĐ-NHNN ngày 31/12/2011 của Thống đốc Ngân hàng Nhà Nước (đã được sửa đổi, bổ sung); khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần N:

1/. Buộc ông Nguyễn Hoàng V có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần N số tiền 30.740.883 đồng (gồm 12.688.173 đồng gốc, 12.397.861 đồng lãi trong hạn, 5.654.849 đồng quá hạn) còn nợ theo hợp đồng tín dụng đồng Việt Nam số 536/NHNT-CBCNV ngày 10/7/2007.

Kể từ ngày 25/8/2018, ông Nguyễn Hoàng V còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ thì lãi suất mà ông Nguyễn Hoàng V phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần N cũng được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng Thương mại cổ phần N.

2/. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Nguyễn Hoàng V phải chịu là 1.537.044 đồng.

Ngân hàng Thương mại cổ phần N không phải chịu, trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần N số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 745.000 đồng theo biên lai số 0001717 ngày 08/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

3/. Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung), thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung); Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung).

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TP. Sóc Trăng;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Chi cục THADS TP. Sóc Trăng;
- TAND T. Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Vĩnh Khương